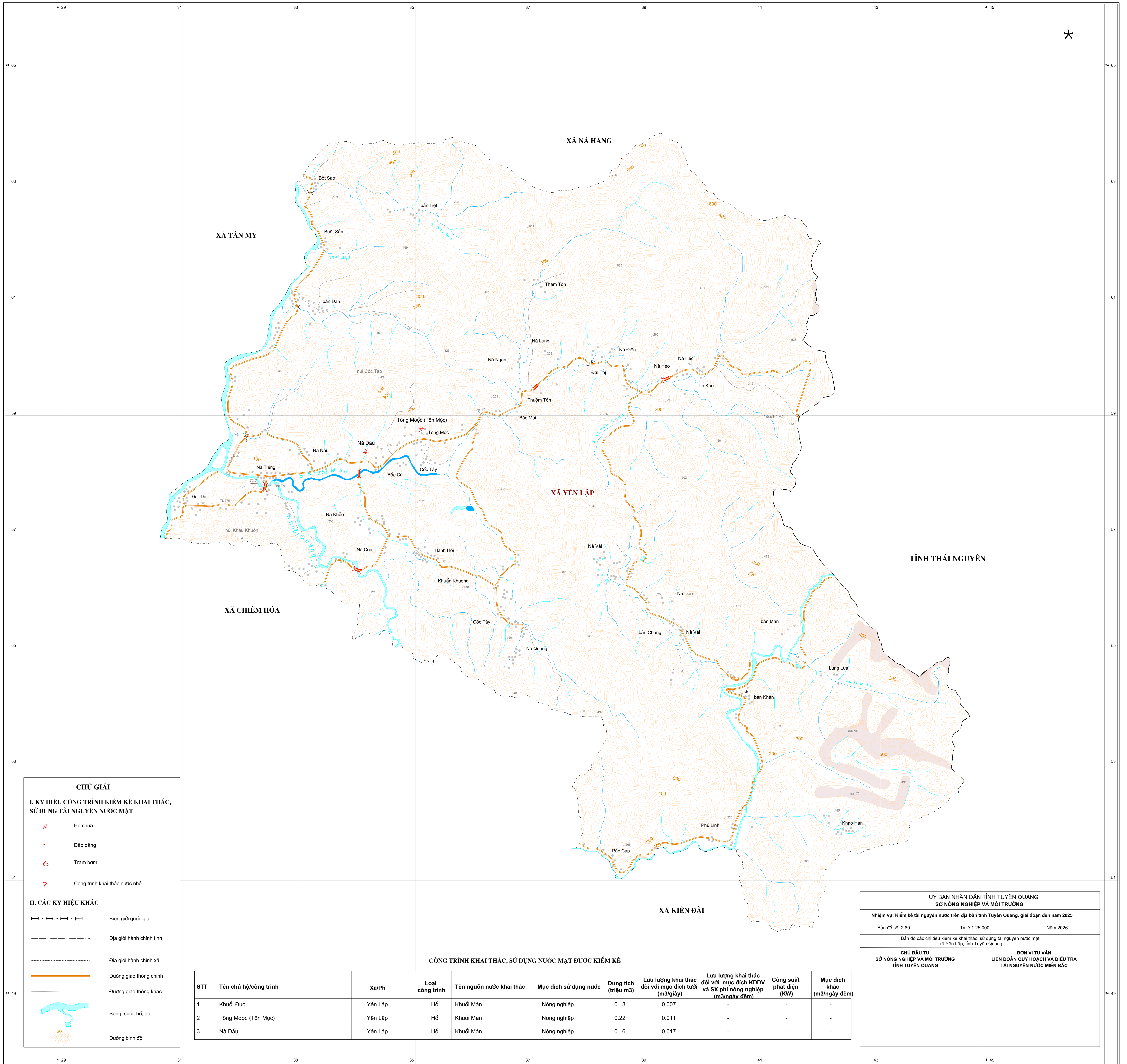


BẢN ĐỒ CÁC CHỈ TIÊU KIỂM KÊ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC MẶT XÃ YÊN LẬP - TỈNH TUYÊN QUANG



CHÚ GIẢI

I. KÝ HIỆU CÔNG TRÌNH KIỂM KÊ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC MẶT

- # Hồ chứa
- Đập dâng
- ⊕ Trạm bơm
- ? Công trình khai thác nước nhỏ

II. CÁC KÝ HIỆU KHÁC

- Biên giới quốc gia
- - - Địa giới hành chính tỉnh
- ⋯ Địa giới hành chính xã
- Đường giao thông chính
- Đường giao thông khác
- Sông, suối, hồ, ao
- Đường bình độ

CÔNG TRÌNH KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT ĐƯỢC KIỂM KÊ

STT	Tên chủ hộ/công trình	Xã/Ph	Loại công trình	Tên nguồn nước khai thác	Mục đích sử dụng nước	Dung tích (triệu m ³)	Lưu lượng khai thác đối với mục đích tưới (m ³ /ngày)	Lưu lượng khai thác đối với mục đích KODV và SX phi nông nghiệp (m ³ /ngày đêm)	Công suất phát điện (KW)	Mục đích khác (m ³ /ngày đêm)
1	Khuổi Đức	Yên Lập	Hố	Khuổi Mãn	Nông nghiệp	0.18	0.007	-	-	-
2	Tổng Mọc (Tôn Mọc)	Yên Lập	Hố	Khuổi Mãn	Nông nghiệp	0.22	0.011	-	-	-
3	Nà Dấu	Yên Lập	Hố	Khuổi Mãn	Nông nghiệp	0.16	0.017	-	-	-

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

Nhiệm vụ: Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn đến năm 2025

Bản đồ số: 2.89 Tỷ lệ 1:25.000 Năm 2026

Bản đồ các chỉ tiêu kiểm kê khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt xã Yên Lập, tỉnh Tuyên Quang

CHỦ ĐẦU TƯ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG	ĐƠN VỊ TƯ VẤN LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN BẮC
---	---

TỶ LỆ 1:25.000

Tính trên bản đồ tỷ lệ 1:50.000 ngoài Phụ lục